

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 253/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh **Lê Văn Vũ P**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

*Bị đơn:* Chị **Trần Thị Kiều X**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp C, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn Vũ P và chị Trần Thị Kiều X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn Vũ P và chị Trần Thị Kiều X.

- Về con chung: Có một người con chung tên Lê Như Vy Q, sinh ngày 24/7/2015. Chị Trần Thị Kiều X được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Anh Lê Văn Vũ P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng. Thời gian thực hiện việc cấp dưỡng ngay khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi.

Anh Lê Văn Vũ P có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

Kể từ ngày chị Trần Thị Kiều X có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lê Văn Vũ P chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, thì hàng tháng anh Phong còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí sơ thẩm: Anh Lê Văn Vũ P tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh P đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 43957 ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, nên anh Lê Văn Vũ P đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Chi cục thi hành dân sự thị xã Gò Công;
- UBND xã T;
- Lưu: HS, AV.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Trần Công Triều**